

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1339/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 04 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình hành động duy trì và củng cố
Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công tỉnh Quảng Trị
giai đoạn 2014 - 2016, tầm nhìn đến năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại tờ trình số 47/TTr-SNV ngày
30/5/2014 và của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động duy trì và củng cố Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2014 - 2016, tầm nhìn đến năm 2020.

Điều 2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Chương trình hành động này để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các PVP, CV;
- Lưu VT, NC, TH(H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Cường

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
DUY TRÌ VÀ CÙNG CỐ CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH
CÔNG TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2014 - 2016,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2020**

Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (gọi tắt theo tiếng Anh là PAPI) là công cụ chính sách nhằm đo lường và theo dõi hiệu quả công tác quản trị, điều hành của hệ thống hành chính nhà nước (bao gồm cả cung ứng dịch vụ công) của tỉnh, thành phố dựa trên cảm nhận và trải nghiệm của người dân.

Việc đánh giá, xếp hạng chỉ số PAPI hàng năm đối với các tỉnh, thành phố được thực hiện bởi Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Hỗ trợ cộng đồng (CECODES) trực thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và một số đơn vị thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, với sự hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam.

Chỉ số PAPI đo lường mức độ hiệu quả trong công tác quản trị và hành chính công ở cấp tỉnh hàng năm thông qua 6 nội dung: Tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai minh bạch; trách nhiệm giải trình với người dân; kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; thủ tục hành chính; cung ứng dịch vụ công.

Theo báo cáo PAPI năm 2013, tỉnh Quảng Trị đạt kết quả xếp hạng thứ 2/63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Trong đó, có 4/6 nội dung nằm trong nhóm đạt điểm cao là: Sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở (5.52/10, xếp hạng thứ 14/63); công khai minh bạch (6.57/10, xếp hạng thứ 4/63); trách nhiệm giải trình với người dân (6.63/10, xếp hạng thứ 6/63) và thủ tục hành chính (7.79/10, xếp hạng thứ 01/63). Nội dung kiểm soát tham nhũng trong khu vực công đạt điểm trung bình thấp (6.12/10, xếp hạng thứ 34/63). Nội dung cung ứng dịch vụ công đạt điểm trung bình cao (7.12/10, xếp hạng thứ 19/63).

Để tiếp tục duy trì và cùng cố Chỉ số PAPI tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2014-2016, tầm nhìn đến năm 2020, UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và cung ứng dịch vụ công; duy trì và cùng cố Chỉ số PAPI của tỉnh nhằm đáp ứng sự hài lòng của cá nhân, tổ

chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Tập trung cải thiện 02 nội dung có điểm số đạt trung bình; đồng thời giữ vững và phát triển 04 nội dung có điểm số đạt cao trong năm 2013.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu duy trì và củng cố chỉ số PAPI của tỉnh đã đạt được để tiếp tục xếp trong nhóm các tỉnh, thành phố có chỉ số PAPI đạt thứ hạng cao.

- Có kế hoạch tăng dần điểm số đối với các nội dung đạt điểm số cao: tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai, minh bạch; trách nhiệm giải trình với người dân và thủ tục hành chính công.

- Tăng cường kiểm soát tham nhũng trong khu vực công: Tăng điểm từ 10% - 30% so với năm 2013 (ước đạt 6,73 điểm đến 7,95 điểm)

- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công: Tăng điểm số từ 5% -10% so với năm 2013 (ước đạt 7,47 điểm đến 7,83 điểm)

- Bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công trong các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt trên mức 60% vào năm 2016 và trên 80% vào năm 2020.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tham gia của người dân ở cấp cơ sở

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, làm cho mọi người hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Thông qua các nội dung phải công khai để nhân dân biết; nội dung nhân dân bàn và quyết định; nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; nội dung nhân dân giám sát; trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn (cấp xã), của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và của nhân dân để từng bước nâng cao nhận thức về dân chủ, năng lực thực hành dân chủ của cán bộ, công chức và nhân dân.

- Các cấp, các ngành tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ sở triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; đồng thời xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Công khai, minh bạch

a) Công khai, minh bạch về danh sách hộ nghèo

- Công khai kịp thời những thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để nhân dân biết, nhân dân bàn, giám sát thực hiện. Đổi mới phương thức bình chọn hộ nghèo theo hướng công khai, minh bạch, đúng đối tượng, công khai danh sách hộ nghèo đã được xét chọn tại nơi sinh hoạt của thôn và tại khu dân cư.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, thủ tục và đảm bảo về thời gian việc xét hộ nghèo để thụ hưởng các chế độ, chính sách đúng quy định. Xử lý nghiêm những cơ quan, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức thực hiện không đúng quy định về chính sách cho hộ nghèo theo quy định của nhà nước.

b) Công khai, minh bạch thu, chi ngân sách cấp xã

- Chấp hành các quy định về công khai, minh bạch thu, chi ngân sách, bảo đảm việc niêm yết công khai danh mục thu, chi cụ thể để nhân dân được biết và giám sát.

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý thu, chi tài chính cho Chủ tịch UBND, kế toán, thủ quỹ cấp xã; hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ tài chính ở cấp xã. Tăng cường vai trò giám sát của người dân thông qua cơ chế hoạt động của các Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng;

- Các cấp, các ngành tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ sở triển khai thực hiện, kịp thời ngăn chặn và có biện pháp xử lý nghiêm những cơ quan, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức thực hiện không đúng quy định về quản lý tài chính, tài sản.

c) Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất

- Đẩy mạnh các hình thức công khai để nhân dân được thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất của cấp xã nơi cư trú.

- Dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh; việc quản lý, sử dụng quỹ đất của cấp xã. Dự thảo kế hoạch triển khai các chương trình, dự án trên địa bàn cấp xã; chủ trương, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng, tái định cư; phương án quy hoạch khu dân cư phải được giới thiệu đến từng thôn, bản, khu phố, tạo điều kiện cho người dân đóng góp ý kiến đối với dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trước khi phê duyệt.

- Công khai với người dân chỉ số mốc địa giới đền bù, mức giá đền bù, số hộ, diện tích đất, loại đất bị thu hồi, tài sản, cây trồng cùng với mức giá đền bù.

- Bảng giá đất được cấp thẩm quyền ban hành được công bố trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh, huyện và các hình thức thích hợp khác cho người dân dễ dàng tiếp cận.

- Định kỳ kiểm tra việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để kịp thời chấn chỉnh.

3. Trách nhiệm giải trình với người dân

Nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền đối với người dân; thực hiện việc tiếp công dân theo quy định; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng; tổng kết đánh giá việc thực hiện quy chế giám sát của

cộng đồng theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 08-4-2005 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 04/2006/TTLT- KH&ĐT-UBTUMTTQVN-TC ngày 04-12-2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg.

4. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công

a) Đối với các cơ quan hành chính

- Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức.

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để người dân hiểu, giám sát và phản ánh những biểu hiện tham nhũng, lãng phí.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính, việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

b) Đối với lĩnh vực y tế

- Tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ bác sỹ, nhân viên y tế các quy định về y đức.

- Cải tiến quy trình khám, chữa bệnh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám chữa bệnh nhằm giảm thiểu các thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

- Duy trì tốt việc lấy ý kiến đánh giá của người bệnh, người nhà người bệnh về thái độ của đội ngũ y, bác sỹ đối với người bệnh trong khám, chữa bệnh.

c) Đối với lĩnh vực giáo dục

- Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng cho cán bộ, giáo viên trong ngành.

- Triển khai Đề án đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục phổ thông; đưa nội dung Chiến lược quốc gia Phòng chống tham nhũng vào chương trình tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Rà soát, ban hành các văn bản chỉ đạo của ngành về phòng, chống tham nhũng ở một số lĩnh vực có nguy cơ phát sinh tham nhũng cao như: tuyển sinh, tuyển dụng, điều động, luân chuyển viên chức và bổ nhiệm cán bộ quản lý, quản lý các nguồn thu...

- Thực hiện nghiêm túc việc tuyển dụng viên chức trong ngành giáo dục, tuyển sinh đầu vào đúng quy định.

- Định kỳ, lấy ý kiến phụ huynh, học sinh về thái độ của giáo viên đối với các học sinh và chất lượng dạy học của giáo viên; thăm dò ý kiến phụ huynh về các khoản đóng góp ngoài quy định

d) Đối với công tác tuyển dụng công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước. Công khai, minh bạch trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác tuyển dụng để tạo cơ hội cho mọi người có đủ điều kiện được tham gia; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi tuyển.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 26/9/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về chính sách đào tạo, bồi dưỡng, đãi ngộ, thu hút và tạo nguồn nhân lực có chất lượng của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013 - 2020.

d) Về quyết tâm phòng, chống tham nhũng

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc tự giác, quyết tâm phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình phụ trách, quản lý.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức gắn với việc xây dựng chế độ đãi ngộ xứng đáng.

- Bảo vệ và tạo điều kiện cho người dân thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng đúng địa chỉ, đúng đối tượng; phát huy tinh thần tố giác của cán bộ, nhân dân đối với hành vi tham nhũng.

- Phát huy vai trò giám sát của HĐND các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể- chính trị xã hội, các hội quần chúng, của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra. Xử lý nghiêm và kịp thời hành vi tham nhũng. Công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra giám sát cũng như việc chấp hành kết luận thanh tra, kiểm tra giám sát của các cơ quan, đơn vị để tạo điều kiện cho người dân tham gia giám sát việc xử lý của cơ quan chức năng đối với hành vi tham nhũng.

5. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước; công khai, minh bạch thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trang thông tin điện tử để phục vụ nhu cầu cho cá nhân, tổ chức. Tổ

chức tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng bước đầu tư cơ sở vật chất, tập huấn nghiệp vụ, quy tắc ứng xử cho công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; triển khai lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013-2015, định hướng đến năm 2020.

- Tăng cường công tác kiểm tra trách nhiệm của các cơ quan, địa phương, và cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

- Đẩy mạnh việc xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9001: 2008

6. Cung ứng dịch vụ công

a) Cải thiện chất lượng dịch vụ y tế

- Không ngừng cải tiến quy trình khám, chữa bệnh, đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao hơn nữa trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ y, bác sỹ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ; tập trung cải tiến khu vực khám bệnh, giảm thời gian chờ đợi của người bệnh để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho người dân.

- Tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ bác sỹ, nhân viên y tế các quy định về y đức, quy định về quy tắc ứng xử. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện y đức, tinh thần và thái độ phục vụ người bệnh, phục vụ nhân dân.

- Cơ quan Bảo hiểm xã hội chủ động phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí, các đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế; ban hành các văn bản hướng dẫn liên ngành, quy chế phối hợp để tiếp tục mở rộng và phát triển đối tượng, nâng cao tỉ lệ người dân có bảo hiểm y tế. Tăng cường cải cách hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm y tế, từ khâu cấp phát thẻ đến thanh toán chế độ BHYT, bảo đảm sự tiếp cận nhanh chóng và thuận lợi về quyền lợi của người tham gia BHYT.

- Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công.

b) Cải thiện dịch vụ giáo dục mầm non và phổ thông công lập:

- Tăng cường đầu tư, bảo quản và sử dụng tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia các ngành học, cấp học; tập trung xây dựng một số trường kiểu mẫu. Ban hành các quy định, quyết định, hoàn thiện cơ sở pháp lý cho việc thu, quản lý và sử dụng các khoản thu ngoài ngân sách trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn về chuyên môn đảm bảo cho dạy và học ở các cấp, bậc học.

- Có biện pháp tích cực để phòng chống bạo lực trong nhà trường, xây dựng “trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.

c) Cải thiện hệ thống hạ tầng căn bản

- Đầu tư mở rộng mạng lưới và nâng cao chất lượng cấp nước tại các đô thị. Tiếp tục thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình Mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; đảm bảo chất lượng các công trình cấp nước sạch cho nhân dân.

- Rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn toàn tỉnh. Phân cấp quản lý đầu tư các công trình cấp nước trên địa bàn tỉnh và ban hành quy chế quản lý, vận hành và bảo dưỡng các công trình cấp nước sau đầu tư để các địa phương áp dụng; xây dựng kế hoạch về cấp nước an toàn.

- Nâng cấp lưới điện nhằm đảm bảo độ tin cậy cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện tốt các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đặc biệt là đề án, dự án liên quan đến khu vực nông thôn.

- Bảo đảm cung ứng tốt dịch vụ vệ sinh môi trường ở các vùng đô thị và các điểm tập trung dân cư ở vùng nông thôn.

d) Giữ vững ổn định an ninh trật tự

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (Khóa X); các Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động theo kiểu xã hội đen và các loại tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội...

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các chương trình phối hợp hoạt động giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Minh bạch trong việc xử phạt của lực lượng liên ngành, thanh tra giao thông, cảnh sát giao thông, trật tự xây dựng đô thị, quản lý thị trường, kiểm lâm...

III. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Căn cứ vào các nhiệm vụ và giải pháp Chương trình hành động này, yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm kết hợp đưa nội dung

báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Chương trình này vào Báo cáo công tác cải cách hành chính nhà nước của cơ quan, địa phương để báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

2. Sở Nội vụ:

- Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ cuối quý, báo cáo UBND tỉnh. Tham mưu, kiến nghị UBND tỉnh về những nội dung điều chỉnh, bổ sung hàng năm để thực hiện có hiệu quả chương trình hành động.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh đẩy mạnh các nội dung, chương trình có liên quan để thực hiện lồng ghép, tránh chồng chéo: Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 – 2020. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước. Đề án và triển khai thực hiện xác định chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn; kế hoạch khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo quy định để thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động

- Tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý nghiêm các cán bộ, công chức có biểu hiện và hành vi tiêu cực, những thiếu sót trong giải quyết công việc, cung cấp các dịch vụ công cho người dân.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Sở Tài chính tổ chức triển khai thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Tổ chức hướng dẫn về nghiệp vụ giám sát đầu tư của cộng đồng cho các Ban giám sát đầu tư của cộng đồng xã và các cán bộ, công chức có liên quan; hướng dẫn về lập và quản lý thực hiện kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng; tổng hợp và lập báo cáo kết quả giám sát đầu tư của cộng đồng.

- Chủ trì và tham mưu UBND tỉnh việc công bố, theo dõi các quy hoạch kinh tế xã hội của tỉnh và của các địa phương trong tỉnh để người dân tham gia, giám sát theo quy định..

4 Sở Tài chính:

- Kiểm tra, rà soát và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bãi bỏ hoặc kiến nghị sửa đổi, bãi bỏ một số loại phí, lệ phí, quỹ và các quy định về huy động sức đóng góp của nhân dân không phù hợp với quy định; hướng dẫn việc công khai thu, chi quyết toán ngân sách cấp xã, huyện bằng các hình thức thích hợp, hiệu quả và đúng quy định nhà nước.

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý thu, chi tài chính cho Chủ tịch UBND, kế toán, thủ quỹ cấp xã; hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ tài chính ở cấp xã.

5. Sở Công Thương:

- Tổ chức kiểm tra, rà soát mạng lưới phân phối điện nông thôn. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo cải tạo mạng lưới phân phối điện, nâng cấp mới các đường dây trung áp để cấp điện ổn định và an toàn cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt ngày càng tăng trên địa bàn. Xây dựng lưới điện đến các thôn, bản, đảm bảo chất lượng đáp ứng cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, phấn đấu đến năm 2020 có 100% thôn, bản trên địa bàn tỉnh có điện.

6. Sở Xây dựng:

- Có giải pháp để các đô thị, trung tâm có các nhà máy sản xuất, hệ thống cung cấp nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất. Phấn đấu đến năm 2015, tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đạt trên 95% và 100% vào năm 2020; số dân ở nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 90% năm 2015 và đến năm 2020 đạt 95%.

7. Sở Y tế:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, có hiệu quả; nâng cao ý thức cho đội ngũ cán bộ, viên chức tại các cơ sở y tế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và quy trình khám chữa bệnh cho nhân dân, chấn chỉnh tình trạng nhũng nhiễu, thiếu trách nhiệm đối với bệnh nhân và người nhà bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị.

- Triển khai thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ y tế công

8. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định; ưu tiên bố trí nguồn lực giáo dục cho các vùng sâu, vùng xa, vùng còn nhiều khó khăn bảo đảm trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường. Công khai, minh bạch trong luân chuyển, tiếp nhận, phân công giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Triển khai thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của phụ huynh, học sinh đối với cô thầy giáo.

9. Sở Tư pháp:

- Tăng cường các giải pháp kiểm soát thủ tục hành chính, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện việc niêm yết công khai thủ tục hành chính theo quy định.

- Tiến hành kiểm tra rà soát để kiến nghị hủy bỏ các quy định không phù hợp với pháp luật do các cấp chính quyền ban hành.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Tham mưu UBND tỉnh việc tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; công khai, minh bạch và thực hiện kiểm tra, giám sát quy trình thực hiện thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...

11. Thanh tra tỉnh:

Tham mưu UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung xử lý khiếu nại, tố cáo.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình Mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; đảm bảo chất lượng các công trình cấp nước sạch cho nhân dân.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các công trình cấp nước nông thôn; tiếp tục phân cấp quản lý đầu tư các công trình cấp nước trên địa bàn tỉnh; ban hành Quy chế quản lý, vận hành và bảo dưỡng các công trình cấp nước sau đầu tư.

13. Bảo hiểm xã hội tỉnh:

Phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế sâu rộng trong nhân dân; ban hành các văn bản hướng dẫn liên ngành, quy chế phối hợp để tiếp tục đẩy nhanh tỷ lệ người dân có thẻ bảo hiểm y tế, hỗ trợ người dân trong việc thanh toán các chế độ bảo hiểm y tế.

14. Công an tỉnh:

Tiếp tục triển khai thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; đổi mới công tác tuyên truyền, vận động nhằm huy động sự tham gia tích cực của toàn dân trong công tác phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy.

15. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến Chương trình hành động này và đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện để nhân dân biết, giám sát và tích cực hưởng ứng thực hiện.

16. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại cộng đồng dân cư, đảm bảo người dân hiểu biết và thực hiện được các quy định pháp luật liên quan đến đời sống hàng ngày; ý thức được quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong việc tham gia vào đời sống chính trị tại cơ sở như: bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, Trưởng thôn,

Trưởng ban; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thi hành Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở, trong đó cần quan tâm công khai, minh bạch về danh sách hộ nghèo; các khoản thu, chi ngân sách của cấp xã; các khoản đóng góp tự nguyện; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất và công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất.

- Nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền đối với người dân; thực hiện nghiêm việc tiếp công dân theo quy định; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

- Niêm yết công khai và thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố và chỉ đạo UBND cấp xã công khai bộ thủ tục hành chính (bao gồm: thủ tục, thời gian, lệ phí) thuộc thẩm quyền tại nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị. Chú trọng các thủ tục hành chính liên quan đến việc: cấp giấy phép xây dựng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lĩnh vực hộ tịch, chứng thực. Bố trí cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhằm đáp ứng sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước.

- Nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ công, góp phần cải thiện đời sống của người dân như lĩnh vực y tế, giáo dục, nước sạch, vệ sinh môi trường và an ninh, trật tự tại địa phương.

17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chủ động phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh và chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động các tổ chức, công dân thực hiện đúng các qui định pháp luật; quan tâm giám sát quá trình thực hiện các qui trình thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh đối với chính quyền và các cơ quan hành chính trong tỉnh; chủ trì với các sở, ban, ngành liên quan đơn đốc chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng để góp phần duy trì và củng cố chỉ số PAPI của tỉnh trong những năm tới./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Cường